

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định thi đua, khen thưởng phong trào thi đua
“Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2022 - 2026**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 05/2020/TT-BNV ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về bãi bỏ khoản 7 Điều 2 của Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 162/TTr-SNV ngày 01 tháng 4 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thi đua, khen thưởng phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2022 - 2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2022.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *lu*

Nơi nhận:

- Ban Dân vận Trung ương;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản, Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- UB MTTQ tỉnh;
- Các đơn vị trong cụm, khối thi đua trực thuộc tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo TN;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, NC. *lu*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trịnh Việt Hùng

QUY ĐỊNH

**Thi đua, khen thưởng trong phong trào thi đua “Dân vận khéo”
trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2022 - 2026**
(Kèm theo Quyết định số **08** /2022/QĐ-UBND ngày **19** tháng 4 năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về: Đối tượng áp dụng; nguyên tắc thi đua, khen thưởng; mục tiêu thi đua; nội dung thi đua; tổ chức phong trào thi đua; hình thức, số lượng khen thưởng; tiêu chuẩn khen thưởng; thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng; trách nhiệm của các cấp, các ngành trong tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2022 - 2026 (sau đây viết tắt là Phong trào thi đua).

2. Đối tượng áp dụng

Cá nhân, cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức hợp pháp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

Thực hiện theo quy định tại Điều 6 của Luật Thi đua, Khen thưởng; Điều 3 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng (sau đây viết tắt là *Nghị định số 91/2017/NĐ-CP*); Điều 2 Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ (sau đây viết tắt là *Thông tư số 12/2019/TT-BNV*) và theo các nguyên tắc sau:

1. Chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ và cá nhân trực tiếp tham mưu, tổ chức thực hiện, tham gia Phong trào thi đua.

2. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc khen thưởng theo thẩm quyền là chủ yếu. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ xem xét, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong Phong trào thi đua.

Điều 3. Mục tiêu thi đua

1. Tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật

của Nhà nước về công tác dân vận, từ đó phát huy sức mạnh tổng hợp của Nhân dân tạo thành phong trào thi đua rộng lớn góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội về công tác dân vận gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong công tác dân vận.

3. Đổi mới nội dung, phương thức công tác dân vận theo hướng vì Nhân dân, chăm lo, nâng cao đời sống mọi mặt của Nhân dân, củng cố lòng tin của Nhân dân đối với các cấp ủy, chính quyền. Nâng cao đạo đức công vụ, ý thức, thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức với phương châm “trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”.

Điều 4. Nội dung thi đua

1. Trên lĩnh vực kinh tế: Khéo vận động Nhân dân thi đua lao động sản xuất, tích cực tham gia chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, kinh doanh, nâng cao thu nhập cho người lao động; sáng tạo, tiết kiệm, nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hóa, tăng cường liên doanh, liên kết, tiêu thụ sản phẩm; tham gia hiến đất, giải phóng mặt bằng xây dựng kết cấu hạ tầng, góp phần đẩy nhanh tiến độ các dự án; tập trung thực hiện có hiệu quả Chương trình xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

2. Trên lĩnh vực văn hóa - xã hội: Khéo vận động Nhân dân xây dựng nếp sống văn hóa trong gia đình, khu dân cư, công sở và doanh nghiệp; xoá bỏ các tập tục lạc hậu, giữ gìn, bảo tồn, phát huy giá trị truyền thống văn hóa dân tộc; tham gia công tác nhân đạo, từ thiện, thực hiện trách nhiệm với cộng đồng; khuyến khích, động viên Nhân dân tích cực tham gia chương trình khuyến học, khuyến tài, thực hiện tốt công tác y tế, vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, phòng chống dịch bệnh góp phần đẩy nhanh tiến độ đạt chuẩn quốc gia về giáo dục, y tế.

3. Trên lĩnh vực quốc phòng - an ninh: Khéo vận động Nhân dân tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; đấu tranh tố giác tội phạm, giữ gìn trật tự an toàn xã hội ở đơn vị, cơ sở; phát hiện và ngăn chặn kịp thời, góp phần làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, từng bước đẩy lùi tội phạm, tệ nạn xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương; xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh, xây dựng đơn vị an toàn, địa bàn an toàn.

4. Trên lĩnh vực xây dựng hệ thống chính trị: Khéo vận động các tổ chức, cá nhân trong việc thành lập, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức đảng, đoàn thể, hội quần chúng; làm tốt công tác cải cách hành chính, thực hiện tốt quy

chế dân chủ ở cơ sở, quy chế công tác dân vận; nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; đổi mới lề lối, tác phong làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ Nhân dân trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Có cách làm hay sáng tạo, khéo trong việc vận động đoàn viên, hội viên, Nhân dân thực hiện hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Điều 5. Tổ chức Phong trào thi đua

Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức Phong trào thi đua theo quy định tại Điều 16 của Luật Thi đua, Khen thưởng; Điều 5 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Xây dựng kế hoạch triển khai việc thực hiện Phong trào thi đua, công tác khen thưởng hằng năm và tổng kết giai đoạn 2022 - 2026.
2. Tuyên truyền về nội dung, ý nghĩa của Phong trào thi đua, phát huy tính chủ động, tích cực, trách nhiệm, tự giác của tập thể, cá nhân tham gia thi đua.
3. Xây dựng tiêu chí đánh giá, chấm điểm thi đua; tổ chức đánh giá, phân loại, kết quả thi đua hằng năm và giai đoạn đối với các tập thể, cá nhân thuộc phạm vi quản lý.
4. Xây dựng và nhân rộng điển hình “Dân vận khéo” trong Phong trào thi đua.

Điều 6. Hình thức, số lượng khen thưởng

1. Hình thức khen thưởng
 - a) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
 - b) Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (sau đây viết tắt là Giấy khen).
2. Số lượng khen thưởng
 - a) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng hằng năm.
 - Đối với tập thể: 15 Bằng khen.
 - Đối với cá nhân: 20 Bằng khen.
 - b) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng tổng kết giai đoạn 2022 - 2026.
 - Đối với tập thể: 20 Bằng khen.
 - Đối với cá nhân: 25 Bằng khen.
 - c) Giấy khen: Thủ trưởng cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ vào kết quả thực hiện Phong trào thi đua để xem xét, quy định số lượng tặng Giấy khen cho các tập thể, cá nhân theo thẩm quyền.

Điều 7. Tiêu chuẩn khen thưởng

1. Tiêu chuẩn tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Tập thể

Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt các tiêu chuẩn sau:

- Nắm vững và khéo tuyên truyền, vận động quần chúng hiểu rõ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Nắm chắc tình hình, kịp thời tham mưu với cấp ủy, chính quyền các cấp giải quyết những bức xúc, nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của quần chúng Nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; thực hiện tốt công tác hòa giải, không để xảy ra tình hình phức tạp, điểm nóng, khiếu kiện đông người, không có khiếu kiện vượt cấp, kéo dài tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tạo điều kiện để quần chúng tham gia bàn bạc, xây dựng các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, kế hoạch công tác, kế hoạch sản xuất kinh doanh của cơ quan, đơn vị. Có những chủ trương, đúng đắn, đem lại lợi ích hài hòa giữa nhà nước, tập thể và công dân; tạo được sự đồng thuận cao trong cộng đồng dân cư; trong tập thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Thực hiện tốt Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH ngày 20 tháng 4 năm 2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn và các Nghị định của Chính phủ về quy chế dân chủ ở các loại hình cơ sở khác.

- Phối hợp huy động được nhiều lực lượng cùng tham gia công tác vận động quần chúng. Cán bộ, đảng viên tiên phong, gương mẫu; Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể vận động các tổ chức thành viên, các đoàn viên, hội viên của mình làm nòng cốt thu hút quần chúng cùng thực hiện. Các tổ chức trong hệ thống chính trị của cơ sở được đánh giá xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ hoặc được các cấp, ngành ghi nhận, khen thưởng; các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả.

- Vận động và tổ chức được đông đảo quần chúng tham gia các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị.

b) Cá nhân

Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có phẩm chất chính trị tốt, đạo đức, lối sống lành mạnh; chấp hành tốt các quy định của cơ quan, đơn vị, địa phương; chống tham nhũng, tiêu cực; có sức lôi cuốn, vận động quần chúng làm theo, tạo được niềm tin của quần chúng.

- Nắm vững và khéo tuyên truyền, giải thích để quần chúng hiểu rõ, tạo được sự đồng thuận cao trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Nắm được tình hình, phản ánh kịp thời cho cấp ủy Đảng, chính quyền những vấn đề bức xúc trong quần chúng Nhân dân. Có ý tưởng hay, cách làm sáng tạo, tham mưu được những biện pháp, giải pháp đúng đắn cho cấp ủy Đảng, chính quyền để giải quyết những vấn đề bức xúc trong quần chúng.

- Kết quả vận động quần chúng góp phần giải quyết được những vấn đề cấp ủy Đảng, chính quyền đang tập trung chỉ đạo thực hiện. Kinh nghiệm vận động quần chúng được cơ quan, đơn vị, địa phương ghi nhận, có sức lan tỏa, có tính bền vững.

Cá nhân là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương: Ngoài các tiêu chuẩn nêu trên, phong trào thi đua của cơ quan, đơn vị, địa phương đó phải được tổ chức sâu rộng, hiệu quả, đúng quy định, góp phần hoàn thành tốt mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

2. Tiêu chuẩn tặng Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quy định tiêu chuẩn tặng Giấy khen cho các tập thể, cá nhân theo thẩm quyền.

Điều 8. Hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng

1. Thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng thực hiện theo quy định hiện hành và hướng dẫn của Ban Dân vận Tỉnh ủy, bảo đảm yêu cầu của công tác thẩm định và lưu trữ hồ sơ ở các cấp.

2. Thời gian gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng

a) Khen thưởng hằng năm

- Cơ quan, đơn vị, địa phương gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng trong năm về Ban Dân vận Tỉnh ủy trước ngày 25 tháng 01 năm sau.

- Ban Dân vận Tỉnh ủy tổng hợp hồ sơ, xét và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng qua Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) trước ngày 20 tháng 02 hằng năm.

b) Khen thưởng tổng kết giai đoạn: Vào dịp tổng kết phong trào thi đua giai đoạn 2022 - 2026.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Ban Dân vận Tỉnh ủy là Cơ quan thường trực Phong trào thi đua, có trách nhiệm:

a) Chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) tổ chức thực hiện phong trào thi đua; hướng dẫn cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt quy định này.

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Phong trào thi đua tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

c) Xây dựng tiêu chí đánh giá, chấm điểm thi đua hằng năm và giai đoạn trong phong trào thi đua.

d) Chủ trì phối hợp với cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến.

đ) Tổ chức đánh giá thi đua, xét khen thưởng hằng năm và giai đoạn; tổng hợp, thẩm định hồ sơ, xác nhận vào báo cáo thành tích của các tập thể, cá nhân trước khi đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng.

e) Đánh giá kết quả thực hiện Phong trào thi đua hằng năm gửi về Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 15 tháng 01 hằng năm; kết quả thực hiện Phong trào thi đua giai đoạn 2022 - 2026 vào tháng 01 năm 2027.

2. Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) phối hợp cùng Ban Dân vận Tỉnh ủy hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua; thẩm định hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng theo quy định.

3. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của Phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

4. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy định này.

5. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Thái Nguyên, Trung tâm Thông tin tỉnh và các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền về nội dung, ý nghĩa, mô hình mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả, điển hình tiên tiến trong Phong trào thi đua.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Cơ quan thường trực Phong trào thi đua và Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.